

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH**

TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 151/2024/HS-ST

Ngày: 26/4/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thảo Yến
2. Bà Nguyễn Thị Liên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Văn Thanh – Thư ký TAND thành phố Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Ngọc T, sinh năm 2002;

HKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trương Ngọc H, sinh năm 1971 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Giàng A P, sinh năm 2001; vắng mặt

HKTT: Bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1986; vắng mặt

HKTT: Thôn T, xã M, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Trú tại: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/01/2024, Trương Ngọc T một mình đi bộ xem ai có tài sản sơ hở sẽ thực hiện hành vi trộm cắp. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, T đi đến công viên L thuộc phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thì T quan sát thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS: 27L1-110.xx của anh Giàng A P để ở vỉa hè công viên L không có ai trông coi. T đi đến gần chiếc xe mô tô trên thì phát hiện xe không khóa cổ, không khóa càng nên T lấy trộm chiếc xe này và dắt bộ đến quán sửa xe Q ở khu L, phường V, thành phố B để thay ổ khóa điện mới. Khi đến quán sửa xe, T gặp anh Nguyễn Đức H đang làm tại quán. T bảo anh H thay ổ khóa chiếc xe trên cho T, anh H bảo hết 550.000 đồng thì T đồng ý, anh H hẹn 30 phút sau thì lấy xe. Do thấy lâu nên T bảo sang 21/01/2024 sẽ quay lại lấy xe.

Ngày 21/01/2024, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đến Công an phường Vân Dương đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân và tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS: 27L1-110.xx.

Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh có Yêu cầu định giá tài sản số 401/YC-CQĐT trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Ninh định giá đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS: 27L1-110.xx, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 46/KL-HĐĐGTS ngày 23/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS: 27L1-110.xx, đã qua sử dụng tại thời điểm phạm tội có giá trị 32.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, Trương Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 30/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả lại anh Giàng A P 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS: 27L1-110.xx, đã qua sử dụng. Anh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 85/CT-VKSTPBN ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Trương Ngọc T từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/01/2024.

Bị cáo Trương Ngọc T nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/01/2024 tại khu vực công viên L, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, Trương Ngọc T có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen BKS: 27L1-110.xx, đã qua sử dụng của anh Giàng A P trị giá 32.000.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì

vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần phạm tội này của bị cáo là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, vi phạm pháp luật nên bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo có bà ngoại là bà Lê Thị N được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy cần cách ly bị cáo Trương Ngọc T khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, trở thành con người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Giàng A P đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS: 27L1-110.xx, không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[6] Liên quan trong vụ án: Đối với anh Nguyễn Đức H là người đã thay ổ khóa chiếc xe mô tô BKS: 27L1-110.xx cho T. Anh H không biết chiếc xe trên là do T trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Trương Ngọc T **10 (Mười) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/01/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trương Ngọc T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trương Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP. Bắc Ninh;
- CQCSĐT Công an TP. Bắc Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Bắc Ninh;
- Bị cáo; các đương sự khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Vũ Minh Trang

